

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
PHÂN TÍCH DIỄN NGÔN**

**Số tín chỉ: 02  
Trình độ đào tạo: Đại học  
Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh**

**Năm 2022**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh

1. Tên học phần: Phân tích diễn ngôn

2. Mã học phần: NNA 028

3. Số tín chỉ: 02 (2,0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ tư

5. Phân bổ thời gian

- Lên lớp: 30 giờ lý thuyết, 0 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã được học học phần Ngữ pháp, Ngữ âm, Ngữ nghĩa, Từ vựng.

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Trịnh Thị Chuyên	0913.601.619	chuyennna@gmail.com
2	ThS. Tăng Thị Hồng Minh	0913.592.866	tang.huyminh@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lương	0989.670.521	luongnn78@gmail.com
4	ThS. Phạm Thị Huyền Trang	0977612288	trang.phamhuyen88@gmail.com
5	ThS. Trần Hoàng Yến	0986596586	yendhsd@gmail.com
6	ThS. Ngô Thị Mỹ Bình	0984188873	tienganhmybinhsd@gmail.com
7	ThS. Trần Thị Mai Hương	0389182331	huongtrakhanhhung@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Phân tích diễn ngôn gồm 5 chương trình bày khái quát cách thức mà con người tạo lập và rồi nhận diện nghĩa từ các văn bản và trong thực tiễn giao tiếp thông qua việc xem xét các khái niệm như *truyền thông và cảnh huống* (communication and context), *cấu trúc của thông tin trong văn bản* (structure of information in texts), nguyên tắc hợp tác (cooperative principles), *các thể loại diễn ngôn* (discourse genres), *sự khác biệt giữa ngôn ngữ nói* (spoken language) với *ngôn ngữ viết* (written language), ...

Học phần giới thiệu:

+ Một số khái niệm cơ bản về phân tích diễn ngôn, bao gồm mối quan hệ chặt chẽ giữa các thành tố ngôn ngữ, mối quan hệ giữa ngôn ngữ và ngữ cảnh, đặc điểm tính chất của văn nói và văn viết.

+ Một số khái niệm cơ bản về Ngữ dụng học: lý thuyết hành vi ngôn ngữ, hàm ngôn hội thoại, phương châm hội thoại.

+ Ứng dụng của ngữ dụng học và phân tích diễn ngôn vào các lĩnh vực ngôn ngữ học ứng dụng khác như: giảng dạy ngoại ngữ, phiên dịch, luật, kỹ năng giao tiếp nơi công sở....

## 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu của CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
	- Trình bày được về mối quan hệ giữa các thành tố ngôn ngữ, mối quan hệ giữa ngôn ngữ và ngữ cảnh, lý thuyết hành vi ngôn ngữ, hàm ngôn hội thoại, phương châm hội thoại. - Phân tích ngôn ngữ được sử dụng trong mọi tình huống giao tiếp (trang trọng và thân mật), đặc biệt là nghiên cứu mối quan hệ giữa câu với ngữ cảnh và tình huống.	2 3	[1.2.1.1b]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
	Vận dụng kiến thức và sử dụng ngôn ngữ hiệu quả trong mọi môi trường làm việc.	2	[1.2.2.1]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
	Khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	3	[1.2.3.1]

### 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CĐR của CTĐT
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Trình bày được đặc điểm, chức năng của diễn ngôn và chuyên ngành Phân tích Diễn ngôn, Ngữ dụng học và đặc điểm của ngữ cảnh, phân biệt lời nói, câu, Nêu đặc điểm các thành tố ngôn ngữ.	2	[2.1.4]
CĐR1.2	Hiểu các nguyên lý hội thoại và phép lịch sự	2	[2.1.4]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả CDR học phần</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Đáp ứng CDR của CTĐT</b>
	trong việc sử dụng ngôn ngữ phù hợp với ngữ cảnh, địa vị và quan hệ xã hội		
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Sử dụng hiệu quả ngôn ngữ và các hành vi ngôn ngữ dùng trong mọi tình huống giao tiếp (trịnh trọng và thân mật) để đạt mục đích giao tiếp và tương tác.	3	[2.2.1]
CDR2.2	Thuyết trình tốt bằng việc sử dụng các phương tiện trình chiếu và vận dụng ngôn ngữ chuẩn xác.	3	[2.2.1]
CDR2.3	Khai thác kiến thức đã học để nghiên cứu cả ngôn ngữ nói lẫn ngôn ngữ viết: thu thập, tổng hợp tài liệu, phân tích hình thức, nội dung, ngữ cảnh, và mục đích sử dụng của mọi thể loại để nâng cao trình độ.	4	[2.2.1]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có thái độ tích cực hợp tác với giảng viên và các sinh viên khác trong quá trình học và làm bài tập.	3	[2.3.1]
CDR3.2	Có kỹ năng tự đọc và nghiên cứu các phần tự học trong tài liệu mà giảng viên yêu cầu.	3	[2.3.1]
CDR3.3	Có khả năng thuyết trình các vấn đề tự học.	3	[2.3.1]

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần**

Chương / bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CDR1		CDR2			CDR3			
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	
1	Chapter 1 An overview of discourse analysis	2	2	3	3	4	3	3	3	
2	Chapter 2 Linguistic elements in discourse	2	2	3	3	4	3	3	3	
3	Chapter 3 Making sense of discourse	2	2	3	3	4	3	3	3	
4	Chapter 4 Conversation analysis	2	2	3	3	4	3	3	3	
5	Chapter 5 The significance of discourse analysis in language teaching and learning	2	2	3	3	4	3	3	3	

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	Chuẩn đầu ra của học phần			Ghi chú
					CĐR 1	CĐR 2	CĐR 3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm chuyên cần	1 điểm	20%	- Phát vấn - Đánh giá thái độ tham gia thảo luận. - Đánh giá chuyên cần	CĐR1.1, CĐR1.2,	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	1 điểm	30%	- Tự luận - 90 phút	CĐR1.1, CĐR1.2,	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3	
3	Điểm thi kết thúc học phần	1 điểm	50%	- Tự luận - 90 phút	CĐR1.1, CĐR1.2,	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3	

### 11.2. Cách tính điểm học phần:

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm điểm 4.

## 12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Vở ghi, bút.

## 13. Tài liệu phục vụ học phần

### - Tài liệu chính:

[1]- Bùi Diễm Hạnh Ph.D và Trương Văn Anh M.A (2019), *Discourse analysis*, VNU-HCM Press.

**- Tài liệu tham khảo:**

[2]- Gillian Brown, George Yule (1988), *Discourse analysis*, (Cambridge textbooks in linguistics).

**14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy-học**

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
1	<p><b>Chapter 1: An overview of discourse analysis</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm về diễn ngôn, các thuật ngữ liên quan.</li> <li>- Hiểu chức năng của phân tích diễn ngôn trong nghiên cứu và giao tiếp.</li> <li>- Trình bày các khái niệm về ngữ dụng học và ngữ cảnh.</li> <li>- Phân biệt được câu và lời nói.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1.1. What is discourse analysis?</li> <li>1.2. Discourse and text</li> <li>1.3. Discourse and context</li> <li>1.4. Discourse and language</li> <li>1.5. Exercises</li> </ol>	6 (6LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại; Dạy học dựa trên vấn đề.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các khái niệm, thuật ngữ.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân.</li> <li>+ Giảng giải các tình huống phân biệt diễn ngôn với đoạn văn, ngữ cảnh, ngôn ngữ.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chapter 1 trang 1-24. [2] Mục 1.1.- 1.6. trang 2-5.</li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập cá nhân trong Chapter 1 tài liệu [1] trang 25-26.</li> <li>+ Giải quyết vấn đề.</li> </ul>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
2	<p><b>Chapter 2: Linguistic elements in discourse</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được các thành phần cấu tạo nên sự kết dính giữa các câu trong đoạn.</li> <li>- Phân tích được và hiểu cách sử dụng của các thành phần tạo nên sự kết dính câu, đoạn.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>2.1. Discourse cohesion</li> <li>2.2. Units of analysis in discourse</li> <li>2.3. Theme and rheme</li> </ol>	6 (6LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại; Dạy học dựa trên vấn đề.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các thành phần cấu tạo nên sự kết dính giữa các câu trong đoạn.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên phân tích và sử dụng các thành phần tạo nên sự kết dính câu, đoạn.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> </ul>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	2.4. Propositional analysis 2.5. Exercises		+ Nhận xét, đánh giá. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chapter 2 trang 28-43. [2]: Mục 2.1, 2.2 trang 16-17. + Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập cá nhân trong Chapter 2 tài liệu [1] trang 44-47, 58-60, 74. + Giải quyết vấn đề.	
3	<b>Chapter 3: Making sense of discourse</b> <b>Mục tiêu bài:</b> - Trình bày và phân tích sự rõ ràng, mạch lạc trong đoạn văn. - Phân biệt được các khái niệm về cặp câu liên kết, các cấu trúc mở đầu và kết thúc, cách tiếp lượt hội thoại, các đáp lời, kiểm soát chủ đề nói... và phân tích được các nội dung đó trong hội thoại. <b>Nội dung cụ thể:</b> 3.1. Discourse coherence 3.2. Speech acts 3.3. Classification of speech acts 3.4. Background knowledge 3.5. Exercises  <b>Mid-term test</b>	8 (6LT, 0TH, 2KT)	<b>Thuyết trình; Đàm thoại; Dạy học sử dụng phản hồi từ bạn học.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Giải thích, phân tích sự rõ ràng, mạch lạc trong đoạn văn. + Giao bài tập cho cá nhân. + Hướng dẫn sinh viên phân biệt được các khái niệm về cặp câu liên kết, các cấu trúc mở đầu và kết thúc, cách tiếp lượt hội thoại, các đáp lời, kiểm soát chủ đề nói... và phân tích được các nội dung đó trong hội thoại. + Nhận xét, đánh giá. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1] Chapter 3 trang 76-81; + Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập cá nhân trong Chapter 3 tài liệu [1] trang 82-84. + Thực hành theo hướng dẫn. + Làm bài kiểm tra giữa học phần.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
4	<b>Chapter 4: Conversation analysis</b> <b>Mục tiêu bài:</b>	4 (4LT, 0TH)	<b>Thuyết trình; Đàm thoại; Động não; Làm việc nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1,



TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu về các cấu trúc hội thoại cơ bản.</li> <li>- Hiểu về cách thức thực hiện bài thuyết trình nhóm.</li> <li>- Giải thích về các khái niệm ngôn ngữ như cách phát ngôn, tốc độ và phân bố phát ngôn.</li> <li>- Trình bày được về các hàm ý trong hội thoại.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>4.1. Conversational implicature</p> <p>4.2. The co-operative principle and its maxims</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các cấu trúc hội thoại cơ bản.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên về các khái niệm ngôn ngữ như cách phát ngôn, tốc độ và phân bố phát ngôn, các hàm ý trong phát ngôn.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên luyện tập và làm việc nhóm.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá.</li> <li>+ Hướng dẫn sinh viên ôn tập.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1] trang 85-86.</li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập Chapter 4 tài liệu [1] trang 87.</li> <li>+ Làm việc nhóm.</li> </ul>	CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
5	<p><b>Chapter 5: The significance of discourse analysis in language teaching and learning</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân loại được các hành động lời nói cơ bản trong giao tiếp.</li> <li>- Phân tích mục đích sử dụng các loại hành động đó trong giao tiếp.</li> <li>- Phân biệt hành động lời nói trực tiếp và gián tiếp, các phát ngôn biểu đạt và cấu thành.</li> <li>- Hiểu cách diễn đạt tương tác, đáp ứng các nhu cầu về thể diện và phép lịch sự.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>5.1. Application of discourse analysis to teaching grammar</p> <p>5.2. Application of discourse analysis to teaching</p>	6 (6LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại; Dạy học dựa trên vấn đề.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giảng giải các hành động lời nói cơ bản trong giao tiếp; hành động lời nói trực tiếp và gián tiếp, các phát ngôn biểu đạt và cấu thành; cách diễn đạt tương tác, đáp ứng các nhu cầu về thể diện và phép lịch sự.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 90-91 [2]: Mục 5.1, 5.2, 5.3 trang</li> </ul>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

<b>TT</b>	<b>Nội dung giảng dạy</b>	<b>Số giờ</b>	<b>Phương pháp dạy-học</b>	<b>CĐR học phần</b>
	vocabulary 5.3. Application of discourse analysis to teaching text interpretation 5.4. Exercises		34-36. + Lắng nghe, ghi chép và làm bài tập Chapter 5 tài liệu [1] trang 91-93. + Giải quyết vấn đề.	

*Hải Dương, ngày 09 tháng 08 năm 2022*

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**TRƯỞNG KHOA**

**Nguyễn Đăng Tiến**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Trịnh Thị Chuyên**